TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Le, bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 14/10/2019 đối với các bị cáo:

1/ Giàng Thị D, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Đ, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Giàng A G (Đã chết), con bà Mùa Thị M, sinh năm 1954, chồng Tếnh Lao V, sinh năm 1976 và 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2019 đến nay có mặt.

2/ Vì Ánh D, sinh năm 2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn D, sinh năm 1980, con bà Hà Thị L, sinh năm 1980, chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 6 năm 2019 đến nay có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Tòng Văn Minh – Trợ giúp viên pháp lý, của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Hà Thị L, sinh năm 1979, trú tại: Bản M, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

2/ Vì Xuân B, sinh ngày 20/7/2003, trú tại: Bản Mơ T, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Xuân B:* Hà Thị L, sinh năm 1979, trú tại: Bản M, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 20 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại bản Đề A, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phối hợp Đồn biên phòng Chiềng Tương, Công an xã Chiềng Tương, Công an xã Phiêng Khoài phát hiện, bắt quả tang Vì Ánh D, sinh năm 2000 và Vì Xuân B, sinh năm 2003, cùng trú tại: Bản M, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nilon màu hồng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy (Methamphetamine) do Vì Ánh D tự giác giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel. Vì Ánh D khai nhận đó là số ma túy D và B mua của Giàng Thị D, sinh năm 1984, trú tại: Bản Đ, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Mở rộng điều tra, ngày 04 tháng 6 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp người và nơi ở đối với Giàng Thị D về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét khẩn cấp, thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong có 163 viên nén màu hồng, hình tròn nghi là ma túy; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 350.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile.

Ngày 04/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh và xác đinh khối lượng số ma túy thu giữ của Giàng Thị D và Vì Ánh D.

Dùng cân điện tử cân tách bì 04 viên nén hình tròn, màu hồng trong gói nilon thứ nhất được khối lượng là 0,40g, lấy toàn bộ 0,40g làm mẫu giám định ký hiệu D1. Cân tách bì 01 viên nén hình tròn, màu hồng trong gói nilon màu hồng thứ 2 được khối lượng là 0,1g, lấy toàn bộ 0,1g làm mẫu giám định ký hiệu D2. Cân tách bì 163

viên nén hình tròn màu hồng được gói trong gói giấy bạc có tổng khối lượng là 16,44g, trích lấy 05 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,50g làm mẫu giám định, ký hiệu D3. Vật chứng còn lại 158 viên nén hình tròn màu hồng, có khối lượng 15,94gam, ký hiệu N, nhập kho vật chứng.

Kết luận giám định số 1031/KLMT ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu D1, D2, D3 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,00g. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 16,94g; loại Methamphetamine.

Ngày 04/6/2019 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trưng cầu giám định số 68, trưng cầu tiền Việt Nam: 350.000đ thu giữ khi bắt khẩn cấp Giàng Thị Dê là tiền thật hay tiền giả.

Ngày 07/6/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La có kết luận số 1027, kết luận: 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000đ; 03 tờ tiền VNĐ mệnh giá 50.000đ. Có số mã hiệu như trong biên bản khám xét do Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu lập ngày 04/6/2019 là tiền thật.

Tại cơ quan điều tra Giàng Thị D, Vì Ánh D, Vì Xuân B khai nhận:

Ngày 27/5/2019 Giàng Thị D mang theo số tiền 2.700.000 đồng một mình đi bộ từ nhà đến lán nương ở khu vực bản Pa Khôm Nọi – Lào. Trên đường đi Dê gặp một phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào (không biết tên tuổi, địa chỉ), qua trao đổi Giàng Thị D mua được 01 túi nilon màu xanh, bên trong có nhiều viên nén màu hồng, D không đếm nên không biết bên trong có bao nhiêu viên với giá 2.700.000 đồng. Sau khi có được ma túy, D đem về cất giấu ở giường ngủ của D nhằm bán cho người nghiện ma túy với giá cao hơn để kiếm lời.

Khoảng 20 giờ ngày 03/6/2019 Vì Ánh D đang ở nhà thì nhận được tin nhắn qua ứng dụng Messenger có tên "B Còii" của Vì Xuân B đến điện thoại của D "D Kenni". B rủ D ra đầu bản chơi, D đồng ý. Gặp nhau, B rủ D đi tìm mua Methamphetamine mang về cùng nhau sử dụng, D đồng ý và hỏi B có bao nhiêu tiền? B trả lời có 350.000 đồng, D đã từng vượt biên sang Lào để mua ma túy về để sử dụng nhưng trời tối, đường xa không có phương tiện đi lại nên D nghĩ đến Tếnh Lao V (là người nghiện ma túy ở bản Đề A, xã Chiềng Tương), D dùng số điện thoại 0334.641.340 của D gọi đến số thuê bao 0386.750.070 của Tếnh Lao V thì gặp vợ của V là Giàng Thị Dê. D hỏi Dê có biết ở đâu bán ma túy không. Dê trả lời là nhà Dê có bán. D và B đi bộ đến nhà gặp Giàng Thị D, D hỏi "*Còn ngựa bán không*" (Ý của D là hỏi mua Methamphetamine), Dê trả lời "*Có*". Nghe vậy B đưa số tiền 350.000đ cho D, D nhận tiền đưa hết cho Giàng Thị Dê và nói bán cho D 07 viên Methamphetamine". Dê nhận tiền và nói "*Mua 07 viên thôi à*?", D xin thêm Dê 01 viên Methamphetamine nữa, Dê đồng ý. Khoảng 05 phút sau Dê đưa cho D 01 gói nilon màu hồng bên trong có 08 viên Methamphetamine. Dương nhận lấy và hỏi Dê cho D và B sử dụng ma túy trong nhà ở của Dê, Dê nhất trí và nói với D "*Hút nhanh*

lên còn về". Nghe xong D dùng bật lửa ga và bao thuốc lá mang theo lấy ra 03 viên Methamphetamine cùng B sử dụng hết 01 viên bằng hình thức đốt hút (B bỏ ra 01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ mang theo quấn lại làm ống hút) ngay tại bếp trong nhà ở của Dê. Sử dụng hết 01 viên ma túy xong D xin Dê 01 vỏ chai nước, Dê trả lời không có. B nghe xong thì tự lên nhà Dê tìm được 01 vỏ chai nước lọc, loại 500ml, chai nhựa trong suốt mang xuống bếp đưa cho D. D lại hỏi Dê xin 01 chiếc bút hỏng, Dê lên nhà lấy 01 chiếc bút hết mực vỏ trong suốt mang xuống bếp đưa cho D. Sau đó D bẻ lấy 01 phần đầu bút cắm vào vỏ chai làm ống điếu, B múc nước ở xô để trong bếp đổ vào ống điếu rồi tiếp tục cùng D sử dụng ma túy bằng hình thức đốt, hút. Sử dụng xong D vứt chai nhựa cùng đầu bút bi vào bếp, còn lại 05 viên ma túy D dùng mảnh nilon màu hồng gói thành hai gói, một gói có 04 viên, một gói có 01 viên cất giấu trong túi quần, mục đích mang về cùng B sử dụng. Khi D và B đi bộ về đến đầu bản Đề A, xã Chiềng Tương, Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT- VKSYC ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng Thị D về 02 tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Vì Ánh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Vì Ánh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 18 (Mười tám) năm đến 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Giàng Thị Dê.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Ánh D 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Vì Ánh D.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm mẫu N= 15,94

gam + 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu xanh; 01 áo khoác màu đen, có chữ "Adidas" (Đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), 01 điện thoại Qmobile thu giữ của Giàng Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình màu đen, vỏ màu đen thu của Vì Ánh D.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hà Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu xám thu giữ của Vì Xuân B.

Các bị cáo Giàng Thị D, Vì Ánh D được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến bào chữa: Người bào chữa cho các bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Giàng Thị D từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Vì Ánh D từ 15 tháng đến 18 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và đều có lời nói sau cùng là xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D và Vì Ánh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình , như đã khai tại cơ quan Điều tra . Nguồn gốc số Methamphetamine cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu thu giữ của Vì Ánh D (0,5 gam) và Giàng Thị D (16,44 gam) có nguồn gốc là của bị cáo Giàng Thị D mua của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào không quen biết với giá 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) vào ngày 27/5/2019, sau khi mua được ma túy đến ngày 03/6/2019 Dê đã bán cho Vì Ánh D, Vì Xuân B 08 viên ma túy thu lợi

số tiền 350.000 đồng và cho D, B sử dụng 02 lần hết 03 viên ma túy tại nhà ở của Dê. Còn lại 05 viên ma túy Dương cất giấu trong người mang về mục đích cùng Bắc để sử dụng, trên đường về thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Châu kiểm tra thu giữ. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Vì Ánh D và Vì Xuân B do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 00 giờ 20 phút, ngày 04/6/2019; biên bản khám xét hồi 06 giờ 30 phút, ngày 04/6/2019 đối với Giàng Thị D, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 1031/KLMT ngày 06/6/2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu giám định ký hiệu D1, D2, D3 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 16,94 gam; loại Methamphetamine, nằm trong danh mục 323 mục II B Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định các chất ma túy và tiền chất. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy:

Bị cáo Giàng Thị D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc mua bán ma túy. Nhưng do hám lời từ việc mua bán ma túy nên ngày 27/5/2019 bị cáo đã có hành vi mua 171 viên Methamphetamine của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào không quen biết với giá 2.700.000 đồng với mục đích bán kiếm lời và ngày 03/6/2019 đã bán cho Vì Ánh D, Vì Xuân B 08 viên ma túy thu lợi bất chính số tiền 350.000 đồng và chuẩn bị công cụ, phương tiện cho Vì Ánh D, Vì Xuân B sử dụng ma túy tại nhà ở của Dê. Hành vi trên của bị cáo Giàng Thị Dê đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo Điều 256 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vì Ánh D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng do bản thân nghiện ma túy, ngày 03/6/2019 khi được Vì Xuân B, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2003 (là người chưa đủ 16 tuổi) rủ đi mua ma túy về sử dụng đã đồng tình ngay, giúp sức trong việc mua được 08 viên Methamphetamine của Giàng Thị D, sau đó cùng Bắc sử dụng hết 03 viên ma túy, còn lại 05 viên Methamphetamine, có khối lượng 0,5 gam mang về sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo Vì Ánh D đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

- Hành vi mua bán khối lượng 16,94 gam Methamphetamine của bị cáo Giàng Thị Dê với mục đích bán để kiếm lời, trong đó đã bán cho Vì Ánh D 08 viên ma túy

thu lời 350.000 đồng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi chuẩn bị công cụ, phượng tiện cho Vì Ánh D và Vì Xuân B 02 lần sử dụng ma túy tại nhà ở của mình, đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và điểm d "*Đối với 02 người trở lên*" tại khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

- Hành vi tàng trữ 0,5 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy của Vì Ánh D đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần xem xét áp dụng đối với cả hai bị cáo. Bị cáo Vì Ánh D sau khi bị bắt giữ đã đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện ra hành vi phạm tội của Giàng Thị D đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo D.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung :* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng) và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng) đến 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng hoàn cảnh gia đình các bị cáo là khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm mẫu N= 15,94 gam + 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon

màu xanh, 01 áo khoác màu đen. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ Vì Ánh D, 01 điện thoại nhãn hiệu Qmobile và số tiền 350.000 đồng thu của Giàng Thị D. Xét thấy các bị cáo đã dùng vào liên lạc để trao đổi và hưởng lợi trong việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel vỏ màu xám thu giữ của Vì Xuân B, có căn cứ xác định chiếc điện thoại do Vì Xuân B mượn của Hà Thị L (mẹ của B) không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu là bà Hà Thị L.

[5] *Về các vấn đề khác*:

Đối với Vì Xuân Bắc: Ngày 03/6/2019 B là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo Vì Ánh D đi mua ma túy và chuẩn bị số tiền 350.000 đồng cùng Vì Ánh D đến nhà Giàng Thị D mua được 08 viên Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của Vì Xuân B đã đồng phạm với Vì Ánh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ kết quả điều tra, xác minh lý lịch cùng các tài liệu liên quan, xác định: Vì Xuân B sinh ngày 20/7/2003, tính đến thời điểm phạm tội ngày 04/6/2019 B mới đạt 15 tuổi 10 tháng 14 ngày (Chưa đủ 16 tuổi). Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, hành vi của Vì Xuân B không cấu thành tội phạm. Ngày 26/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Xuân Bắc về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt: ***"Cảnh cáo"*** (*theo Điều 22 Luật xử lý vi phạm hành chính*).

Đối với người đã bán ma túy cho Giàng Thị D: Theo lời khai của Dê đó là một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, tuổi. Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc Nước CHDCND Lào nên không đủ điều kiện để xử lý.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo Giàng Thị D và Vì Ánh D thuộc đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn của huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo Vì Ánh D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1/ Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 10 (Mười) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 08 (Tám) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội buộc bị cáo Giàng Thị D phải chấp hành là 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Vì Ánh D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm mẫu N= 15,94 gam + 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh nilon màu xanh; 01 áo khoác màu đen, có chữ "Adidas" (Đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ theo biên lai số AB/2010/004493 ngày 30/9/2019, 01 điện thoại Qmobile, vỏ màu đen xám, IMEI 869728010142921 của Giàng Thị D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình màu đen, vỏ màu đen của Vì Ánh D.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hà Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu xám.

3/ *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội , miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Giàng Thị D, Vì Ánh D.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/10/2019).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- THADS huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hà